

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2031 và tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị trung ương VIII khóa XII về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-BGDĐT, ngày 26/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-TU ngày 30/01/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTr/ĐU ngày 31/12/2025 của Đảng ủy phường Mỹ Lộc; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 07/01/2026 của UBND phường Mỹ Lộc; Chương trình hành động số 05/CTr-CBTHTQK của Chi bộ trường Tiểu học Trần Quang Khải về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW);

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/ĐH ngày 14/8/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Mỹ Lộc lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, trường Tiểu học Trần Quang Khải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2031 và tầm nhìn đến 2045 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình địa phương

Phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình được thành lập theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025. Phường Mỹ Lộc mới được hình thành trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các đơn vị hành chính cũ là: Phường Hưng Lộc, xã Mỹ Thuận, xã Mỹ Lộc. Phường Mỹ Lộc nằm cách phường Hoa Lư - trung tâm tỉnh Ninh Bình 28 km về phía Bắc. Phía đông giáp phường Đông A; phía nam giáp phường Thành Nam; phía tây và tây nam giáp xã Hiền Khánh và xã Minh Tân; phía bắc giáp xã Bình An và xã Bình Giang. Diện tích 35,54 km²; Dân số 38.068 người; Mật độ dân số 1071 người/km².

Trên địa bàn phường hiện tại có 42 tổ dân phố, 14 trường học (05 trường Mầm non, 05 trường tiểu học, 04 trường THCS). Phường có địa bàn rộng, dân cư phân bố không đồng đều, trình độ dân trí còn chênh lệch giữa các khu vực. Kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, khu công nghiệp mới hình thành; các hoạt động dịch vụ, ngành nghề truyền thống còn nhỏ lẻ, quy mô hạn chế. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện.

Chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo từng bước được triển khai hiệu quả tại địa phương, góp phần nâng cao nhận thức và hành động của người dân đối với sự nghiệp giáo dục. Công nghệ thông tin ngày càng phát triển, giúp người dân tiếp cận nhanh và các thông tin về giáo dục, từ đó đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động dạy học và giáo dục.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Tiểu học Trần Quang Khải là đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc và chịu sự quản lý trực tiếp của UBND Phường Mỹ Lộc, trường được sáp nhập từ trường tiểu học Trần Quang Khải và trường tiểu học Mỹ Thành theo quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2026 của UBND phường Mỹ Lộc. Do mới sáp nhập hai trường nên có những khó khăn riêng trong quá trình hội nhập. Trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 22 tháng 03 năm 2024 của UBND tỉnh Nam Định. Trường được công nhận đạt Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, theo Quyết định số 521/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2024. Trường được công nhận thư viện chuẩn mức

độ 2 theo Quyết định số 740/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Lộc; công nhận trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 theo Quyết định số 520/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.

Trải qua quá trình xây dựng và trưởng thành, trường Tiểu học Trần Quang Khải và trường tiểu học Mỹ Thành đã có nhiều đổi mới và đạt được những thành tích đáng khích lệ, là địa chỉ tin cậy của nhân dân và chính quyền địa phương. Trong 5 năm qua, các Chi bộ đảng nhà trường cũ đều hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tập thể nhà trường đạt được nhiều thành tích như sau:

Năm học 2019-2020 nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng tặng Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

Năm học 2020-2021 nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng Bằng khen.

Năm học 2021-2022 nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng Cờ thi đua đơn vị xuất sắc dẫn đầu.

Năm học 2023-2024 nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

Năm học 2024-2025 UBND TP Nam Định tặng danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến Trường Tiểu học Trần Quang Khải đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm học 2024-2026; UBND TP Nam Định tặng giấy khen Trường Tiểu học Trần Quang Khải đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Dạy tốt-học tốt năm học 2024-2025.

1. Môi trường bên trong

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý: 03 (01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng)

- Giáo viên: 32 người (21 giáo viên Văn hóa, 03 Tiếng Anh, 02 Âm nhạc, 02 Thể dục, 02 Mỹ thuật, 02 Tin học).

Trình độ chuyên môn CBQL, GV: Đạt chuẩn: 35/35 (tỷ lệ 100%);

- Nhân viên: 04 người (02 nhân viên Y tế, 01 nhân viên Kế toán, 01 nhân viên văn thư).

Cán bộ quản lý: có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiều kinh nghiệm quản lý nhà trường, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gương mẫu, trách nhiệm sáng tạo; sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Giáo viên có chuyên môn vững vàng, trách nhiệm, yêu nghề, có tinh thần hợp tác và phối hợp với phụ huynh, cộng đồng. Tích cực chủ động thực hiện phương pháp dạy học tích cực, tích hợp thiết bị công nghệ chòng dạy học, đặc biệt là ứng dụng công nghệ AI trong giảng dạy; đổi mới linh hoạt phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đội ngũ cơ bản đảm bảo định mức theo quy định (1,5 giáo viên/lớp), cơ cấu bộ môn tương đối đầy đủ và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018.

Nhân viên: có ý thức trách nhiệm, chủ động xây dựng và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với kế hoạch chiến lược nhà trường.

1.2. Học sinh

Trong 05 năm (từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025), trường Tiểu học Trần Quang Khải huy động trẻ trong độ tuổi đi học (từ 6 đến 14 tuổi) đạt 100%; công tác tuyển sinh vào lớp một luôn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch; duy trì 100% huy động học sinh đúng độ tuổi ở các khối lớp đạt từ 98,1% đến 100%. Hằng năm, nhà trường huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 100%, không có học sinh bỏ học. Học sinh hoàn thành chương trình lớp học trên cao. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% cụ thể:

a) Kết quả thực hiện kế hoạch giao trong các năm: Khu A:

Năm học	Số lớp			Số học sinh			Ghi chú
	Thực hiện	Kế hoạch	Tỉ lệ %	Thực hiện	Kế hoạch	Tỉ lệ %	
2020-2021	12	12	100	449	449	100	
2021-2022	13	13	100	457	457	100	
2022-2023	12	12	100	426	426	100	
2023-2024	12	12	100	386	386	100	
2024-2025	12	12	100	366	366	100	

Khu B:

Năm học	Số lớp			Số học sinh			Ghi chú
	Thực hiện	Kế hoạch	Tỉ lệ %	Thực hiện	Kế hoạch	Tỉ lệ %	
2020-2021	10	10	100	362	362	100	
2021-2022	11	11	100	383	383	100	
2022-2023	10	10	100	364	364	100	
2023-2024	10	10	100	331	331	100	
2024-2025	10	10	100	325	325	100	

b) Kết quả chất lượng giáo dục 5 năm học

Khu A:

Số liệu	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024- 2025	Ghi chú
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỉ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	99.2%	99.5%	98.1%	99%	99.6%	
Tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	96%	97.7%	99.1%	96.2%	98.9%	
Tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	100%	100%	100%	

Khu B:

Số liệu	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024- 2025	Ghi chú
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỉ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	98,9%	98,7%	99,2%	100%	100%	
Tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	94,1%	100%	98,7%	95,4%	98,5%	
Tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	100%	100%	100%	

c) Kết quả các cuộc thi, giao lưu, trải nghiệm:

- Hàng năm đều tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày 08/3; ngày 26/3; ngày Tết Trung thu cho học sinh...

- Tổ chức giao lưu hoạt động trải nghiệm Ngày Tết quê em vào những dịp xuân về, tổ chức sinh nhật cho học sinh.

- Tổ chức cuộc thi Viết chữ Đúng - đẹp cấp trường.

- Hằng năm, nhà trường có HS tham gia và đạt giải cao trong các hội thi, giao lưu do các cấp tổ chức như: Hội thi học sinh chữ viết đúng và đẹp, Trang Nguyên tiếng Việt, Tiếng Anh, thể dục thể thao, Giao lưu phát triển năng lực học sinh...luôn nằm trong tốp đầu của huyện Mỹ Lộc. Đặc biệt là năm học 2024-2025 học sinh đã đạt thành tích vượt trội so với những năm học trước thi Hùng biện Tiếng Anh đạt giải Nhất và Nhì cấp tỉnh.

- Hàng năm đều tổ chức các Hội thi GVCN lớp giỏi và giáo viên dạy giỏi cấp trường để tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy đối với giáo viên.

- Để đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, tạo điều kiện cho học sinh thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong trường học để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh hàng năm, nhà trường tổ chức Hội khỏe Phù Đổng.

- Đạt chuẩn PCGD tiểu học (mức độ 3) từ năm 2020 đến 2025.

- Nhà trường đã giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách đối với con em hộ chính sách, hộ nghèo, học sinh khuyết tật... như hỗ trợ cấp xét học bổng, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh nghèo, học sinh khuyết tật.

- Phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" cũng được nhà trường đặc biệt quan tâm, đã tập trung xây dựng nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn – Hạnh phúc, nâng cao chất lượng dạy và học, tổ chức các hoạt động ngoài giờ phong phú, tạo điều kiện cho học sinh phát triển hài hòa các phẩm chất và năng lực. Nhà trường luôn quan tâm đến công tác tư vấn tâm lý, giáo dục rèn luyện những kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử văn hóa phù hợp với lứa tuổi, thật sự đã tạo được những dấu ấn và những kỷ niệm đẹp trong lòng học sinh.

- Kết quả các cuộc thi, giao lưu 5 năm qua của khu A:

Cuộc thi/ Đạt giải/ Năm học		2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
Trang Nguyên Tiếng Việt	Cấp huyện			8	17	Ko xếp
	Cấp tỉnh			1	2	1
	Cấp quốc gia			0	0	0

Thi Hùng biện Tiếng Anh	Cấp huyện	0	1	2	2	2
	Cấp tỉnh					2
Giải toán bằng Tiếng Anh	Cấp huyện	10	12	Không tổ chức		
	Cấp tỉnh					
Thi viết chữ đúng và đẹp	Cấp huyện	9	6	8	10	2
	Cấp tỉnh		3	5	2	
Thi TDTT	Cấp huyện			6	2	2
	Cấp tỉnh			1		
Phát triển năng lực HS tiểu học	Cấp huyện	Không tổ chức			12	Không tổ chức
	Cấp tỉnh				5	

- Kết quả các cuộc thi, giao lưu 5 năm qua của khu B:

Cuộc thi/ Đạt giải/ Năm học		2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
Trạng Nguyên Tiếng Việt	Cấp huyện			9	21	Ko xếp
	Cấp tỉnh			0	1	0
	Cấp quốc gia			0	0	0
Thi Hùng biện Tiếng Anh	Cấp huyện	0	1	1	0	0
	Cấp tỉnh					0
Giải toán bằng Tiếng Anh	Cấp huyện	8	10	Không tổ chức		
	Cấp tỉnh					
Thi viết chữ đúng và đẹp	Cấp huyện	9	9	0	7	2
	Cấp tỉnh	4	6	0	0	
Thi TDTT	Cấp huyện			6	4	1
	Cấp tỉnh			0		
Phát triển năng lực HS tiểu học	Cấp huyện	Không tổ chức			9	Không tổ chức
	Cấp tỉnh				2	

c) Kết quả khen thưởng cấp trường

- Các KQ của Trường Tiểu học Trần Quang Khải khu A:

Năm học	Tổng số HS	Số HS được khen thưởng	Tỷ lệ%	Ghi chú
2020-2021	449	251	55.9	
2021-2022	457	238	52.1	
2022-2023	426	205	48.1	
2023-2024	386	195	50.5	
2024-2025	365	185	50.1	

- Các KQ của khu B:

Năm học	Tổng số HS	Số HS được khen thưởng	Tỷ lệ%	Ghi chú
2020-2021	362	181	50	
2021-2022	383	189	49,3	
2022-2023	364	187	51.3	
2023-2024	331	172	51,9	
2024-2025	325	213	65,5	

* Đánh giá chung: Chất lượng giáo dục toàn diện của trường trong những năm gần đây đã có nhiều khởi sắc, tỷ lệ học sinh đạt giải cấp trên đạt chỉ tiêu và vượt chỉ tiêu; chất lượng giáo dục toàn diện học sinh ổn định sau mỗi năm.

1.3. Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích: 12588 m²

TT	Số liệu	Khu A		Khu B	
		SL	Diện tích	SL	Diện tích
1	Khối phòng học tập				
1.1	Phòng học	11	528	10	560
1.2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	1	48	1	56
1.3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	1	48	1	48
1.4	Phòng học bộ môn KH-CN	1	48	0	
1.5	Phòng học bộ môn Tin học	1	48	1	56
1.6	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	1	48	1	48
1.7	Phòng đa chức năng	0		0	
2	Khối phòng hỗ trợ học tập				
2.1	Thư viện	1	114	1	92
2.2	Phòng thiết bị giáo dục	1	24	1	24
2.3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	1	24	0	
2.4	Phòng truyền thống, Phòng Đội TNTPHCM	1	48	1	24
3	Khối phụ trợ				
3.1	Phòng họp	1	48	1	72
3.2	Phòng Y tế trường học	1	24	1	24
3.3	Nhà kho	1	24	1	24
3.4	Nhà để xe HS, GV	1	110	2	383
3.5	Khu vệ sinh GV, HS	6	156	4	80
3.6	Phòng chờ giáo viên	0			
3.7	Phòng giáo viên	0			
3.8	Phòng Hiệu trưởng	1	24	1	24

3.9	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	24	1	24
4	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
4.1	Sân trường	1	2000	2600	
4.2	Sân thể dục thể thao	1	960	375	
4.3	Nhà đa năng	1	545	0	

- Máy tính: Khu A: 27 (04 máy xách tay); Máy chiếu: 5; Ti vi thông minh: 17; Máy in: 05

Khu B: 27 (4 máy xách tay); Máy chiếu: 4; Ti vi thông minh: 12; Máy in: 04.

- Hệ thống PCCC hiện đại, hệ thống nước sạch, điện, Internet đầy đủ.

1.4. Điểm mạnh

Nhà trường một tập thể đoàn kết, cán bộ quản lý có năng lực trong công tác quản trị nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục cụ thể chi tiết. Tổ chức, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả, phát huy công khai, dân chủ. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá; động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể trong Trường đạt thành tích trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt vai trò tự chủ, chịu trách nhiệm.

Đội ngũ giáo viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều cá nhân giáo viên có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tích cực ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy. 100% giáo đạt chuẩn trình độ đào tạo, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao.

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới và Chương trình GDPT 2018. Phòng học bộ môn đầy đủ, trang thiết bị phục vụ quá trình dạy và học đã dần đáp ứng. Cảnh quan nhà trường đảm bảo “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc”.

Nhà trường tập trung thực hiện chuyển đổi số, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh được tiếp cận làm việc nhiều trong môi trường số hóa từ đó nâng cao chất lượng trong công tác quản trị giáo dục và phương pháp giảng dạy. Chất lượng giáo dục của nhà trường không ngừng được nâng lên.

1.5. Điểm yếu

Trong bối cảnh kinh tế xã hội địa phương còn nhiều khó khăn, thu nhập bình quân của người dân còn thấp; sự quan tâm của một bộ phận phụ huynh đối với việc học của con em còn hạn chế. Nhiều học sinh là có cha mẹ đi làm xa, sống với ông

bà hoặc người thân, thiếu sự chăm sóc đầy đủ.

Cơ sở vật chất một số hạng mục đã xuống cấp như dãy phòng hành chính; khối 10 phòng học và chức năng xây dựng trên 20 năm. Kinh phí dành cho tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động chuyên môn, chuyển đổi số còn ít. Việc huy động xã hội hóa gặp khó khăn. Thiếu thiết bị dạy học phục vụ Chương trình GDPT 2018 nhất là các trang thiết bị hiện đại cho phòng Khoa học - Công Nghệ, phòng Tiếng Anh và Thư viện; chưa có bếp ăn cho học sinh cả hai khu.

Một bộ phận giáo viên lớn tuổi gặp khó khăn khi tiếp cận với công nghệ thông tin, ứng dụng vào dạy học đạt hiệu quả chưa cao.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

Ngày 22/8/2025, Bộ Chính trị ký ban hành Nghị quyết 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, kế thừa và phát triển từ Nghị quyết 29; Nghị quyết số 281/NQ-CP, ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng ủy - HĐND - UBND Phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, các ban ngành đoàn thể, sự đồng tình của phụ huynh học sinh và nhân dân phường Mỹ Lộc.

Nghị quyết tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Mỹ Lộc lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 xác định rõ chỉ tiêu “Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt 100%, tiểu học (mức độ 2) đạt 83%, trung học cơ sở đạt 100%; Hoàn thành xây dựng Nông thôn mới và đô thị văn minh theo bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 của Chính phủ”, đây là tiền đề, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện đổi mới giáo dục của nhà trường.

Công nghệ thông tin không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

Từ chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình cụ thể, chặt chẽ, có nhiều đổi mới tạo điều kiện để nhà trường phát huy nội lực, thực hiện kỷ cương, nề nếp. Việc tổ chức các cụm chuyên môn sau sáp nhập giúp cho nhà trường có cơ hội học hỏi từ các đơn vị bạn với môi trường rộng mở.

Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân địa phương đã tích tham gia hỗ trợ giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi, góp phần tạo dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, hạnh phúc cho học sinh. Nhận thức về vai trò của giáo dục trong cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ. Cha mẹ học sinh có mối liên hệ tốt với nhà trường, luôn chăm lo và có trách nhiệm với công việc nhà trường và xem đây là nhiệm vụ hàng đầu để phát triển.

Có nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường và năng lực giáo dục, nghiệp vụ sư phạm, công nghệ thông tin được tổ chức nâng cao năng lực cho giáo viên.

2.2. Thách thức

Chính quyền hai cấp mới đi vào hoạt động, việc làm quen với quản lý nhà nước, quản lý chuyên môn, đòi hỏi sự chủ động của cán bộ quản lý, giáo viên để hoàn thành nhiệm vụ.

Diễn biến thiên tai, dịch bệnh phức tạp trong những năm học vừa qua làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục.

Các tệ nạn xã hội vẫn liên tục xuất hiện, đạo đức của một bộ phận thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục học sinh.

Trong thời kỳ kỷ nguyên số cũng ảnh hưởng lớn đến học sinh, vừa mang lại nhiều lợi ích như tiếp cận nguồn tài nguyên học tập đa dạng, phát triển kỹ năng công nghệ, vừa tiềm ẩn nhiều nguy cơ như mất tập trung, sao nhãng, lạm dụng mạng xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và sự an toàn của các em.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

Đảm bảo an ninh, an toàn trường học. Nâng cao công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, cháy nổ, phòng chống ma túy, mất an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học với phương châm chủ động, từ sớm, từ xa; có phương án tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, khi được đến trường học trực tiếp, khi tạm dừng đến trường học trực tuyến tại nhà.

Đổi mới công tác quản lý, nhà trường trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Nâng cao chất lượng đội ngũ đủ “Tâm và Tầm” để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học, công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; không để học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém.

Phấn đấu đạt trường có chất lượng tốt, đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Tham mưu UBND phường từng bước xây dựng, tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất khu B và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018, mở rộng khuôn viên khu A.

Xây dựng tập thể nội bộ đoàn kết; hằng năm, phấn đấu Chi bộ đánh giá xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đơn vị văn hóa, trường đạt danh

hiệu tập thể Lao động tiên tiến trở lên, đạt chuẩn “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc”.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tầm nhìn

Xây dựng và phát triển để phấn đấu Trường Tiểu học Trần Quang Khải trở thành cơ sở giáo dục tiêu biểu tại địa phương với môi trường giáo dục hạnh phúc, an toàn và hiện đại. Nhà trường tập trung chuyển đổi số toàn diện và đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tối đa năng lực, phẩm chất của từng học sinh.

2. Sứ mệnh

Trường Tiểu học Trần Quang Khải cam kết tạo dựng một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hiện đại, nơi mỗi học sinh đều được tôn trọng, được khơi dậy tiềm năng sáng tạo và trang bị nền tảng tri thức vững chắc để trở thành những công dân có trách nhiệm, chủ động hội nhập.

3. Các giá trị cốt lõi

Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển

Khỏe mạnh - Yêu thương - Tự tin - Tỏa sáng

III. TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Phấn đấu trở thành một ngôi trường hướng tới mô hình giáo dục tiên tiến, cung cấp nguồn học sinh có nền tảng tri thức vững chắc, kỹ năng sống tốt và khả năng hội nhập quốc tế cao. Mục tiêu cốt lõi là xây dựng thương hiệu giáo dục uy tín, đáp ứng kỳ vọng của nhân dân và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới.

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng trường Tiểu học Trần Quang Khải trở thành địa chỉ có uy tín về chất lượng giáo dục theo hướng hiện đại, bền vững, kết hợp hài hòa giữa truyền thống hiếu học và tinh hoa tri thức của nhân loại. Tập trung phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, nâng cao chỉ số phát triển con người. Đảm bảo công bằng, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Mục tiêu ngắn hạn (2026-2031):

a) Về chất lượng giáo dục

Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục mức độ 3, xoá mù chữ mức độ 2;

Phần đầu trường có chất lượng giáo dục toàn diện đạt mức Tốt của phường, của tỉnh. Tăng cường hợp tác quốc tế, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

100% Học sinh được tham gia đa dạng hoạt động trải nghiệm, thực hành, rèn luyện thực tiễn gắn với giáo dục tư tưởng truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng mềm.

Xây dựng mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, ứng xử văn hóa học đường phù hợp; xây dựng chương trình nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong nhà trường.

Chất lượng giáo dục được duy trì và nâng cao. Vị thế nhà trường được nâng lên. Tập thể nhà trường được UBND phường tặng giấy khen Tập thể Lao động tiên tiến và Tiên tiến xuất sắc.

b) Về đội ngũ

Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo về cơ cấu, số lượng, chất lượng; phần đầu có tỷ lệ giáo viên trên lớp đạt mức tối đa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 100% giáo viên đạt trình độ đào tạo chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó phần đầu tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt từ 15 đến 20%.

c) Về cơ sở hạ tầng

Thực hiện kế hoạch quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn phường, tham mưu UBND phường mở rộng diện tích đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Phần đầu đến năm 2030 diện tích đạt 16588 m².

Tham mưu UBND phường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại, thông minh. Phần đầu đến năm 2029, trường công nhận đạt lại chuẩn quốc gia mức độ 2.

d) Về chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị và dạy học, từng bước ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá: 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá; nhà trường học đạt mức độ 3 về chuyển đổi số.

Triển khai nội dung giáo dục đổi mới sáng tạo phù hợp với nhà trường

1.2.2. Mục tiêu trung hạn (tầm nhìn 2035):

- Phần đầu diện tích đạt 16588 m².

- Củng cố, duy trì vững chắc và phát triển phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2; giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý và thực hiện các hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, chất lượng giáo dục toàn diện. Duy trì và phấn đấu trường có chất lượng giáo dục toàn diện đạt mức Tốt của phường, của tỉnh.

- Duy trì và giữ vững chất lượng kiểm định Mức độ 3 và trường chuẩn quốc gia Mức độ 2;

- Chất lượng giáo dục được duy trì và nâng cao. Thương hiệu, vị thế nhà trường được nâng cao. Trường thu hút được từ 600-700 học sinh theo học.

1.2.3. Mục tiêu dài hạn (Tầm nhìn đến 2045)

Nhà trường tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc về tiếp cận, công bằng và chất lượng; bảo đảm nhà trường giáo dục hiệu quả, hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập của người dân để mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân.

Phấn đấu trường học đạt chuẩn quốc gia đạt mức cao nhất và bước đầu theo tiêu chuẩn của các nước phát triển.

Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu trường có chất lượng giáo dục toàn diện đạt mức Tốt của tỉnh. Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để phát triển năng lực, phẩm chất nhằm thúc đẩy phát triển bền vững. Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường.

2. Chỉ tiêu

2.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên:*

- Lập trường tư tưởng, chính trị kiên định vững vàng; tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm đường lối đổi mới của Đảng.

- Chấp hành nghiêm quan điểm, chủ trương, đường lối nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước và nội quy cơ quan.

- Lối sống lành mạnh, giản dị, luôn có ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân cũng như của nhà trường; khiêm tốn học hỏi, thân ái, đoàn kết với đồng nghiệp; tôn trọng và biết lắng nghe ý kiến

của đồng nghiệp, cha mẹ học sinh, học sinh và nhân dân.

- Bảo vệ bí mật của nhà nước, thực hiện nghiêm quy chế dân chủ, luôn có ý thức giữ gìn đoàn kết nội bộ, nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình.

- 100% hồ sơ của nhà trường được số hóa và lưu trữ trên môi trường số.

- Có 100% giáo viên đạt chuẩn chuyên môn; 20-25% cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ

- Có trên 70% số tiết dạy khai thác công nghệ thông tin và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ, giáo viên được đánh giá Tốt trên 85%.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức Tốt và Khá, trong đó loại Tốt trên 35%.

2.2. Học sinh

2.2.1. Quy mô:

a) Lớp học, học sinh:

Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030
21 lớp	21 lớp	21 lớp	21 lớp	21 lớp
677 HS	680 HS	690	700 HS	710 HS

Tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 100%.

b) Xếp loại chất lượng giáo dục:

- Năng lực: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên, trong đó đánh giá mức Tốt trên 70%.

- Phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên, trong đó đánh giá mức Tốt trên 70%.

- Hoàn thành chương trình lớp học trên 99%; hoàn thành chương trình tiêu học đạt 100%.

c) Khen thưởng: trên 55%, trong đó có trên 35% học sinh Xuất sắc.

2.3. Cơ sở vật chất

Đầu tư, sửa chữa theo Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 14/2025/TT-BGDĐT.

Tham mưu UBND phường đầu tư xây mới 10 phòng học và chức năng khu B, nhà bếp ở 2 khu, hiện đại; đầu tư trang thiết bị đạt chuẩn, phòng Khoa học Công nghệ, đa chức năng, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất.

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc”.

3. Phương châm hành động

Chủ động hội nhập, giữ vững bản sắc
 Học tập suốt đời, đổi mới không ngừng
 Mỗi giáo viên là một tấm gương tự học
 Học sinh là trung tâm của mọi sự phát triển

"Chung tay xây dựng ngôi trường hạnh phúc - Khơi nguồn sáng tạo, chấp cánh tương lai"

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp chung:

Tuyên truyền, thống nhất nhận thức t nóng CBGV và học sinh về Kế hoạch chiến lược; xây dựng văn hóa nhà trường và gắn kết với gia đình, xã hội.

2. Giải pháp cụ thể:

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền nâng cao nhận thức đổi mới tư duy và hành động huy động sự vào cuộc của chính quyền địa phương và toàn dân trong việc phát triển giáo dục nhà trường theo hướng lâu dài bền vững

Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức trực tiếp của chi bộ, bí thư, cấp ủy biến thành hành động của tập thể đối với mục tiêu phát triển nhà trường

Thực hiện bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng; chính sách pháp luật của nhà nước về giáo dục. Cấp ủy chi bộ đi đầu đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trước đảng, trước nhân dân về tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ của nhà trường.

Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức của đội ngũ viên chức, người lao động trong đổi mới tư duy quản lý, nội dung, phương pháp giảng dạy; phát triển phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực; tạo sự đồng thuận trong đội ngũ về phát triển giáo dục nhà trường.

Xây dựng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; hoàn thiện quy chế nội bộ. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong công tác quản trị nhà trường;

Thực hiện số hóa các văn bản, tài liệu, các đối tượng, các quy trình trong quản trị và quản lý của nhà trường. Ứng dụng công nghệ internet vạn vật trong số

hoá, giám sát, quản lý và khai thác các nguồn lực, đối tượng và hoạt động giáo dục trong nhà trường, đảm bảo kết nối thời gian thực với hệ thống thông tin quản trị nhà trường.

2.2. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Kiểm toàn cơ cấu tổ chức; thực hiện phân cấp, phân quyền và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

Nâng cao nhận thức của đội ngũ viên chức, người lao động trong nhà trường về đổi mới tư duy quản lý, đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, phát triển mô hình, phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực.

Xây dựng đội ngũ CBGV, NV đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng, có phong cách sư phạm mẫu mực. Khuyến khích cán bộ, giáo viên chủ trì các hoạt động nghiên cứu khoa học tại nhà trường góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Xây dựng Kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo phù hợp với từng giai đoạn; đề xuất bố trí tuyển dụng đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo định mức quy định, bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên; nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tham mưu có chế độ, chính sách động viên, khuyến khích nhà giáo phù hợp với thực tiễn của phường; tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên ở xa tới công tác.

Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật của nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm các vi phạm trong phạm vi nhà trường quản lý.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số; phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “Học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập; triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong viên chức, người lao động. Đồng thời, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khơi dậy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và phát triển văn hoá số trong nhà trường, qua đó nâng cao chất lượng giáo

dục.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ, giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường.

2.3. Nâng cao chất lượng giáo dục

Chú trọng giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng mềm; tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; nghiên cứu đưa kiến thức về năng lực số, trí tuệ nhân tạo vào chương trình. Thực hiện rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học; dạy và học bộ sách giáo khoa thống nhất theo quy định (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống), thực hiện lộ trình đến năm 2030 học sinh sử dụng miễn phí sách giáo khoa. Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; dạy thêm, học thêm đúng quy định.

Tiếp tục tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; dạy ngôn ngữ của các nước láng giềng (Trung Quốc, Hàn Quốc) và lựa chọn giảng dạy môn khoa học, Toán bằng tiếng Anh ở một số khối lớp.

Chú trọng bồi dưỡng năng lực số, năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo, năng lực triển khai giáo dục STEM, ngoại ngữ và phương pháp dạy học tích cực. Đầu tư, đổi mới và mở rộng các lớp ứng dụng STEM/STEAM trong nhà trường.

Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách người học; xây dựng cơ chế để học sinh được tham gia đa dạng các hoạt động trải nghiệm, thực hành, rèn luyện thực tiễn gắn với giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, hướng nghiệp, kỹ năng mềm, đồng thời phát huy vai trò của chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, huấn luyện viên, vận động viên.

Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và xây dựng văn hóa học đường trong nhà trường; khơi dậy tinh thần tự hào bản sắc đất và con người Ninh Bình. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ gắn với bảo tồn phát huy sản văn hóa địa phương. Chú trọng công tác tư vấn tâm lý học đường, hỗ trợ học sinh yếu thế, học sinh khó khăn; kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn trong học tập và đời sống. Đẩy mạnh giáo dục văn hóa số, kỹ năng số, an toàn thông tin và an ninh mạng cho học sinh, giúp các em ứng xử lành mạnh, an toàn trong môi trường số.

Thực hiện đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả lồng ghép Giáo dục quốc phòng an ninh; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hướng dẫn thực hiện quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng và phát triển văn hóa đọc, tủ sách lớp học, tiếp tục đầu tư để duy trì thư viện chuẩn mức độ 2 của nhà trường, thư viện liên thông, xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc.

Thực hiện chương trình nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục thể chất góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội đối với học sinh; ngăn chặn, đẩy lùi tiến tới chấm dứt ma túy học đường.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục tiểu học.

2.4. Nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất

Xây dựng Kế hoạch phát triển hằng năm của nhà trường. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, minh bạch các nguồn thu, chi.

Tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân trong hoạt động xã hội hóa giáo dục.

Tham mưu xây dựng, tu sửa, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị và khai thác, sử dụng hiệu quả.

Tham mưu UBND phường đầu tư xây mới 10 phòng học và chức năng khu B, xây nhà ăn, đầu tư trang thiết bị đạt chuẩn, phòng Khoa học Công nghệ, đa chức năng, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất. Sửa chữa các phòng học xuống cấp. Từng bước xây dựng CSVC đảm bảo đúng tiêu chuẩn của Trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

Ưu tiên có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ để đẩy nhanh chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo cho việc sử dụng, khai thác hiệu quả trong quản lý, dạy và học.

2.5. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

Thực hiện công bằng và bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với học sinh là đối tượng chính sách xã hội, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, con gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

2.6. Thực hiện tiên phong đổi mới, sáng tạo ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, học tập

Khai thác các nền tảng giáo dục thông minh, đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng các mô hình giáo dục số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, quản trị giáo dục thông minh, trường học số, lớp học thông minh như: sách giáo khoa thông minh, giáo trình thông minh, kho học liệu dùng chung, nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà, phòng khoa học công nghệ và thực hành ảo, hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến hiện đại.

Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm.

Xây dựng hệ thống dữ liệu số dùng chung trong nhà trường, chia sẻ và khai thác tài nguyên số.

Bảo đảm hạ tầng và trang thiết bị công nghệ thông tin trong nhà trường nhằm triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản trị và dạy học.

2.7. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế; truyền thông và quảng bá hình ảnh, thương hiệu nhà trường

Chủ động liên kết hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo tiên tiến trong nước và

trên thế giới.

Khai thác có hiệu quả trang Website và fanpage của nhà trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng, của ngành, địa phương, nhà trường nhằm lan tỏa, chia sẻ quảng bá hình ảnh nhà trường.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng CB, GV, NV.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân CB, GV, NV đối với quá trình xây dựng và phát triển

nhà trường.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến Kế hoạch Chiến lược

Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường được phổ biến rộng rãi tới toàn thể CBGV, NV, chính quyền địa phương, phụ huynh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch Chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Kế hoạch Chiến lược. Điều chỉnh Kế hoạch Chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện Kế hoạch Chiến lược

3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2026-2031

- Tích cực bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
- Hoàn thiện công tác sáp nhập, nhanh chóng đưa hoạt động của 2 nhà trường sau sáp nhập vào quy mô hoạt động chung. Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nề nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.
- Khuyến khích, tạo điều kiện để CBGV được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý Nhà nước.
- Nâng cao chất lượng dạy học theo Chương trình GDPT 2018.
- Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục Mức độ 3 và kiểm tra công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 vào năm 2029.

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2031-2045

- Tích cực bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
- Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nề nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.
- Khuyến khích, tạo điều kiện để CBGV được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý Nhà nước.
- Duy trì giữ vững kiểm định chất lượng giáo dục Mức độ 3 và Trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.
- Nâng cao chất lượng dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBGV, NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện Kế hoạch trong Tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện Kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện Kế hoạch.

Xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ Kế hoạch Chiến lược, Kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện Kế hoạch.

8. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội. Ra sức rèn luyện phẩm chất và năng lực để trở thành những người công dân tốt.

9. Đối với cha mẹ học sinh

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch Chiến lược. Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em.

10. Đối với các tổ chức đoàn thể trong trường

Hằng năm xây dựng Chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để thực hiện tốt Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường.

11. Kiến nghị

Đề nghị Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp tục quan tâm, tham mưu với UBND phường hỗ trợ, hướng dẫn tạo cơ chế chính sách tài chính, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để nhà trường thực hiện hiệu quả các mục tiêu Kế hoạch Chiến lược đề ra.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2031 và tầm nhìn đến 2045 của Trường tiểu học Trần Quang Khải. Kính mong UBND phường Mỹ Lộc xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- UBND phường Mỹ Lộc (để phê duyệt);
- Phòng VH-XH phường (để báo cáo);
- CBGVNV, HS, Phụ huynh (để thực hiện);
- Công khai Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thuý Hoà